

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 01

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/1	001	Nguyễn Minh	An	09/10/2012	Nam	
2	7/2	002	Dương Khánh	An	27/09/2012	Nữ	
3	7/4	003	Nguyễn Mai Quốc	An	15/02/2012	Nam	
4	7/5	004	Hoàng Phương Bảo	An	20/01/2012	Nữ	
5	7/5	005	Nguyễn Ngọc An	An	12/02/2012	Nữ	
6	7/6	006	Hoàng Ngọc Bảo	An	30/08/2012	Nữ	
7	7/6	007	Nguyễn Gia	An	23/07/2012	Nam	
8	7/7	008	Huỳnh Nguyễn Khánh	An	15/08/2012	Nữ	
9	7/8	009	Vũ Quốc	An	03/08/2012	Nam	
10	7/10	010	Nguyễn Lê Khánh	An	11/09/2012	Nữ	
11	7/12	011	Mai Hoài	An	07/05/2012	Nữ	
12	7/17	012	Phạm Nguyễn Minh	An	18/09/2012	Nam	
13	7/18	013	Đào Thiên	An	05/10/2012	Nữ	
14	7/18	014	Nguyễn Trần Thiên	An	15/04/2012	Nam	
15	7/1	015	Lê Ngọc Trâm	Anh	09/02/2012	Nữ	
16	7/1	016	Trần Quân	Anh	16/11/2012	Nam	
17	7/2	017	Dương Hoàng	Anh	07/06/2012	Nam	
18	7/2	018	Đỗ Thị Minh	Anh	29/05/2012	Nữ	
19	7/3	019	Nguyễn Duy	Anh	01/08/2012	Nam	
20	7/3	020	Nguyễn Ngọc Bảo	Anh	09/08/2012	Nữ	
21	7/4	021	Đặng Nguyễn Phương	Anh	14/08/2012	Nữ	
22	7/5	022	Mai Đức	Anh	19/12/2012	Nam	
23	7/5	023	Nguyễn Hà Kiều	Anh	01/02/2012	Nữ	
24	7/6	024	Trương Ngọc Thùy	Anh	04/12/2012	Nữ	
25	7/6	025	Trương Thị Minh	Anh	07/12/2012	Nữ	
26	7/7	026	Nguyễn Hà Vân	Anh	22/10/2012	Nữ	
27	7/7	027	Nhan Tuấn	Anh	05/01/2012	Nam	
28	7/8	028	Lê Ngọc Hải	Anh	05/09/2012	Nữ	
29	7/8	029	Trịnh Hồng	Anh	28/12/2012	Nam	
30	7/8	030	Trịnh Nguyễn Bảo	Anh	23/11/2012	Nữ	
31	7/9	031	Mai	Anh	22/08/2012	Nữ	
32	7/9	032	Vũ Hải	Anh	26/08/2012	Nữ	
33	7/9	033	Vũ Quốc	Anh	07/12/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025



Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 02

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/10	034	Đỗ	Phương Anh	15/10/2012	Nữ	
2	7/10	035	Phạm	Quỳnh Anh	03/08/2012	Nữ	
3	7/11	036	Nguyễn	Hoàng Anh	08/11/2012	Nam	
4	7/11	037	Phạm	Vũ Minh Anh	17/03/2012	Nữ	
5	7/13	038	Bùi	Quang Anh	11/01/2012	Nam	
6	7/13	039	Lê	Nguyễn Quỳnh Anh	23/08/2012	Nữ	
7	7/13	040	Lê	Thị Ngọc Anh	03/12/2012	Nữ	
8	7/13	041	Võ	Quỳnh Anh	06/12/2012	Nữ	
9	7/14	042	Nguyễn	Ngọc Quỳnh Anh	23/05/2012	Nữ	
10	7/14	043	Trần	Ngọc Anh	26/04/2012	Nữ	
11	7/15	044	Hoàng	Gia Anh	12/12/2012	Nữ	
12	7/16	045	Nguyễn	Ngọc Minh Anh	10/07/2012	Nữ	
13	7/16	046	Phạm	Quỳnh Anh	19/08/2012	Nữ	
14	7/17	047	Vũ	Thị Trâm Anh	04/02/2012	Nữ	
15	7/18	048	Nguyễn	Mai Xuân Anh	26/04/2012	Nữ	
16	7/9	049	Nguyễn	Ngọc Ánh	20/05/2012	Nữ	
17	7/11	050	Trần	Thị Ngọc Ánh	02/01/2012	Nữ	
18	7/12	051	Nguyễn	Trần Minh Ánh	10/03/2012	Nữ	
19	7/12	052	Vũ	Thị Ngọc Ánh	05/11/2012	Nữ	
20	7/3	053	Phạm	Hoàng Gia Ân	07/07/2012	Nam	
21	7/4	054	Nguyễn	Thiên Ân	30/10/2012	Nữ	
22	7/8	055	Hoàng	Nguyễn Hoài Ân	18/02/2012	Nữ	
23	7/9	056	Lê	Ngô Hồng Ân	27/02/2012	Nữ	
24	7/10	057	Trần	Thiên Ân	22/11/2012	Nam	
25	7/12	058	Trịnh	Ngọc Gia Ân	12/11/2012	Nữ	
26	7/13	059	Phạm	Nguyễn Hoài Ân	25/11/2012	Nữ	
27	7/15	060	Nguyễn	Hoài Ân	02/11/2012	Nam	
28	7/15	061	Nguyễn	Phạm Thiên Ân	11/09/2012	Nam	
29	7/16	062	Nguyễn	Thiên Ân	01/03/2012	Nam	
30	7/17	063	Hoàng	Thiên Ân	15/06/2012	Nam	
31	7/17	064	Phạm	Đình Thiên Ân	02/09/2012	Nam	
32	7/17	065	Trần	Đỗ Hoài Ân	22/05/2012	Nữ	
33	7/11	066	Phạm	Hùng Bách	07/07/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025



Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 03

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/1	067	Trần Quốc	Bào	11/07/2012	Nam	
2	7/2	068	Triệu Hoàng	Bào	11/10/2012	Nam	
3	7/3	069	Phạm Ngọc Lục	Bào	18/07/2012	Nam	
4	7/3	070	Trần Lê Gia	Bào	28/01/2012	Nam	
5	7/4	071	Chung Quân	Bào	29/09/2012	Nam	
6	7/6	072	Mai Ngọc	Bào	01/05/2012	Nam	
7	7/7	073	Nguyễn Ngọc	Bào	11/10/2012	Nam	
8	7/7	074	Phùng Di	Bào	23/09/2012	Nam	
9	7/8	075	Phạm Thiên	Bào	18/02/2012	Nam	
10	7/10	076	Nguyễn Hoàng Thái	Bào	06/06/2012	Nam	
11	7/10	077	Vũ Hoàng Gia	Bào	01/12/2012	Nam	
12	7/11	078	Lê Nguyễn Gia	Bào	16/11/2012	Nam	
13	7/12	079	Chu Gia	Bào	29/07/2012	Nam	
14	7/13	080	Lê Gia	Bào	14/06/2012	Nam	
15	7/13	081	Lưu Quốc	Bào	10/12/2012	Nam	
16	7/13	082	Phạm Quốc	Bào	23/04/2012	Nam	
17	7/17	083	Hoàng Thiên	Bào	10/07/2012	Nam	
18	7/18	084	Hoàng Gia	Bào	14/04/2012	Nam	
19	7/3	085	Trần Xuân	Bắc	19/02/2012	Nam	
20	7/1	086	Nguyễn Khánh	Băng	20/03/2012	Nữ	
21	7/2	087	Nguyễn Khánh	Băng	24/07/2012	Nữ	
22	7/4	088	Đặng Nguyễn Hải	Băng	30/04/2012	Nữ	
23	7/17	089	Đặng Y	Bình	24/10/2012	Nữ	
24	7/7	090	Đoàn Lê Chí	Công	04/08/2012	Nam	
25	7/11	091	Nguyễn Thành	Công	01/02/2012	Nam	
26	7/5	092	Phạm Trí	Cường	29/07/2012	Nam	
27	7/14	093	Trần Trí	Cường	13/06/2012	Nam	
28	7/18	094	Võ Minh	Cường	23/01/2012	Nam	
29	7/3	095	Nguyễn Thường	Chân	28/05/2012	Nữ	
30	7/1	096	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	23/04/2012	Nữ	
31	7/1	097	Phùng Ngọc Minh	Châu	22/07/2012	Nữ	
32	7/1	098	Tổng Ngọc Bảo	Châu	27/01/2012	Nữ	
33	7/2	099	Lê Minh	Châu	30/07/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Lớp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 04

STT	Lớp	SỐ BẢO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/2	100	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	04/12/2012	Nữ	
2	7/6	101	Hoàng Ngân	Châu	21/11/2012	Nữ	
3	7/7	102	Phạm Minh	Châu	05/09/2012	Nam	
4	7/10	103	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	13/08/2012	Nữ	
5	7/16	104	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	20/09/2012	Nữ	
6	7/18	105	Triệu Vũ Minh	Châu	05/09/2012	Nữ	
7	7/2	106	Nguyễn Hoàng Quế	Chi	21/11/2012	Nữ	
8	7/4	107	Nguyễn Mai Khánh	Chi	06/11/2012	Nữ	
9	7/7	108	Trần Thị Linh	Chi	18/07/2012	Nữ	
10	7/9	109	Đỗ Nguyễn Lan	Chi	17/10/2012	Nữ	
11	7/10	110	Nguyễn Ngọc Khánh	Chi	10/05/2012	Nữ	
12	7/18	111	Nguyễn Thị Mai	Chi	31/01/2012	Nữ	
13	7/12	112	Đình Đức	Chiến	04/09/2012	Nam	
14	7/14	113	Ngô Minh	Chiến	25/08/2012	Nam	
15	7/7	114	Trần Tiến	Danh	04/01/2012	Nam	
16	7/13	115	Thạch Thị Ngọc	Diễm	03/04/2012	Nữ	
17	7/14	116	Phạm Huỳnh Ngọc	Diễm	23/04/2012	Nữ	
18	7/17	117	Nguyễn Trần Ngọc	Diễm	13/10/2012	Nữ	
19	7/4	118	Hoàng Ngọc	Diệp	20/12/2012	Nữ	
20	7/7	119	Lê Kim Ngọc	Diệp	01/11/2012	Nữ	
21	7/11	120	Dương Doanh	Doanh	29/06/2012	Nữ	
22	7/4	121	Nguyễn Hoàng	Duệ	04/12/2012	Nam	
23	7/14	122	Chu Hạnh	Dung	26/08/2012	Nữ	
24	7/15	123	Châu Hà Ngọc	Dung	05/11/2012	Nữ	
25	7/10	124	Nguyễn Sỹ Tiến	Dũng	02/03/2012	Nam	
26	7/1	125	Phạm Đức	Duy	05/07/2012	Nam	
27	7/1	126	Phùng Nhật	Duy	27/02/2012	Nam	
28	7/5	127	Nguyễn Quốc	Duy	07/10/2012	Nam	
29	7/7	128	Phạm Khương	Duy	04/04/2012	Nam	
30	7/8	129	Lê Anh	Duy	07/08/2012	Nam	
31	7/8	130	Trần Lê Hoàng	Duy	02/12/2011	Nam	
32	7/9	131	Phạm Thanh	Duy	10/04/2012	Nam	
33	7/12	132	Lê Võ Trường	Duy	22/10/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 05

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/18	133	Phan Lê Khánh	Duy	01/09/2012	Nam	
2	7/5	134	Vũ Nguyễn Kỳ	Duyên	02/07/2012	Nữ	
3	7/10	135	Hoàng Lê Kỳ	Duyên	07/07/2012	Nữ	
4	7/18	136	Nguyễn Hoàng Bảo	Duyên	08/03/2012	Nữ	
5	7/1	137	Huỳnh Nhật Thùy	Dương	10/01/2012	Nữ	
6	7/1	138	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	31/05/2012	Nữ	
7	7/3	139	Vương Thùy	Dương	14/08/2012	Nữ	
8	7/5	140	Nguyễn Ngọc Ánh	Dương	01/12/2012	Nữ	
9	7/6	141	Cao Ngọc Ánh	Dương	16/08/2012	Nữ	
10	7/8	142	Lê Ngọc Chiêu	Dương	15/07/2012	Nữ	
11	7/16	143	Đình Trọng	Đàm	21/09/2011	Nam	
12	7/12	144	Lý Trần Khánh	Đan	09/08/2012	Nữ	
13	7/18	145	Trần Khánh	Đan	03/10/2012	Nữ	
14	7/6	146	Nguyễn Thành	Đạt	26/11/2012	Nam	
15	7/8	147	Đỗ Thành	Đạt	28/06/2012	Nam	
16	7/10	148	Đỗ Tấn	Đạt	19/09/2012	Nam	
17	7/15	149	Văn Cao	Đạt	20/05/2012	Nam	
18	7/17	150	Trần Thành	Đạt	07/04/2012	Nam	
19	7/2	151	Huỳnh Ngọc Hải	Đăng	10/06/2012	Nam	
20	7/6	152	Nguyễn Hải	Đăng	30/07/2012	Nam	
21	7/7	153	Đình Nguyễn Hải	Đăng	28/03/2012	Nam	
22	7/11	154	Chu Dương Hải	Đăng	31/07/2012	Nam	
23	7/12	155	Trần Hải	Đăng	21/11/2012	Nam	
24	7/13	156	Bùi Hải	Đăng	19/10/2012	Nam	
25	7/16	157	Hoàng Hải	Đăng	27/10/2012	Nam	
26	7/17	158	Vũ Hải	Đăng	24/08/2012	Nam	
27	7/14	159	Đặng Thanh	Đoàn	22/08/2011	Nam	
28	7/3	160	Nguyễn Khánh	Đông	25/07/2012	Nam	
29	7/6	161	Trần Ngọc Khánh	Đông	19/07/2012	Nữ	
30	7/9	162	Nguyễn Hải	Đông	22/12/2012	Nam	
31	7/5	163	Đào Minh	Đức	31/10/2012	Nam	
32	7/7	164	Lê Minh	Đức	18/08/2012	Nam	
33	7/7	165	Nguyễn Minh	Đức	08/02/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 06

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/9	166	Hoàng Trí	Đức	19/10/2012	Nam	
2	7/13	167	Lê Minh	Đức	17/12/2012	Nam	
3	7/16	168	Nguyễn Phan Hiền	Đức	18/06/2012	Nữ	
4	7/18	169	Lê Viết Minh	Đức	06/06/2012	Nam	
5	7/14	170	Gia Vy	Ênuôl	29/02/2012	Nữ	
6	7/4	171	Bùi Thị Trà	Giang	17/03/2012	Nữ	
7	7/4	172	Đặng Hương	Giang	18/01/2012	Nữ	
8	7/9	173	Đinh Gia Ngân	Giang	18/10/2012	Nữ	
9	7/15	174	Nguyễn Định Hương	Giang	08/12/2012	Nữ	
10	7/15	175	Nguyễn Thái	Giao	23/12/2012	Nữ	
11	7/3	176	Nguyễn Ngọc	Hà	07/08/2012	Nữ	
12	7/3	177	Trần Nguyễn Bảo	Hà	28/09/2012	Nữ	
13	7/1	178	Văn Đông	Hải	22/03/2012	Nam	
14	7/2	179	Trần Hoàng	Hải	25/06/2012	Nam	
15	7/2	180	Võ Hoàng	Hải	02/09/2012	Nam	
16	7/4	181	Lê Phúc	Hải	18/07/2012	Nam	
17	7/7	182	Phạm Thanh	Hải	18/02/2012	Nam	
18	7/10	183	Phạm Hồng	Hải	15/12/2012	Nam	
19	7/10	184	Trương Hoàng	Hải	08/01/2012	Nam	
20	7/17	185	Trần Hoàng	Hải	22/07/2012	Nam	
21	7/18	186	Nguyễn Danh Hoàng	Hải	15/04/2012	Nam	
22	7/7	187	Trần Tấn	Hào	21/09/2012	Nam	
23	7/8	188	Nguyễn Huỳnh Thiên	Hào	04/06/2012	Nam	
24	7/9	189	Trần Phúc	Hào	08/01/2012	Nam	
25	7/7	190	Nguyễn Thiên	Hạo	17/10/2012	Nam	
26	7/4	191	Đỗ Thúy	Hằng	26/10/2012	Nữ	
27	7/3	192	Nguyễn Gia	Hân	12/12/2012	Nữ	
28	7/3	193	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	08/01/2012	Nữ	
29	7/6	194	Hoàng Gia	Hân	30/10/2012	Nữ	
30	7/6	195	Nguyễn Lê Nhã	Hân	05/09/2012	Nữ	
31	7/8	196	Châu Gia	Hân	25/11/2012	Nữ	
32	7/8	197	Nguyễn Ngọc	Hân	18/01/2012	Nữ	
33	7/9	198	Trịnh Ngọc Gia	Hân	10/05/2012	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh



Gà Lấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 07

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/13	199	Lê Vũ Gia	Hân	10/12/2012	Nữ	
2	7/14	200	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	05/05/2012	Nữ	
3	7/15	201	Đoàn Gia	Hân	04/10/2012	Nữ	
4	7/16	202	Thái Phạm Gia	Hân	20/03/2012	Nữ	
5	7/17	203	Vũ Hoàng Bảo	Hân	06/02/2012	Nữ	
6	7/17	204	Nguyễn Thị Thu	Hiền	08/10/2012	Nữ	
7	7/13	205	Nguyễn Đức	Hiền	12/07/2012	Nam	
8	7/2	206	Đoàn Trọng	Hiếu	19/05/2012	Nam	
9	7/6	207	Lê Hồng	Hiếu	06/11/2012	Nam	
10	7/16	208	WILSON Ngọc	Hiếu	17/03/2012	Nữ	
11	7/18	209	Nguyễn Trung	Hiếu	02/03/2012	Nam	
12	7/16	210	Nguyễn Ngọc Thanh	Hoa	21/06/2009	Nữ	
13	7/14	211	Nguyễn Hoàng Thái	Hòa	05/09/2012	Nam	
14	7/14	212	Phạm Trọng	Hòa	11/06/2012	Nam	
15	7/4	213	Hà Huy	Hoàng	28/03/2012	Nam	
16	7/5	214	Phan Đình Việt	Hoàng	11/09/2012	Nam	
17	7/7	215	Nguyễn Vũ Minh	Hoàng	25/05/2012	Nam	
18	7/11	216	Bùi Minh	Hoàng	17/09/2012	Nam	
19	7/11	217	Lê	Hoàng	20/07/2012	Nam	
20	7/12	218	Phạm Khánh	Hoàng	28/08/2012	Nam	
21	7/12	219	Trần Việt	Hoàng	26/02/2012	Nam	
22	7/13	220	Nguyễn	Hoàng	09/10/2012	Nam	
23	7/13	221	Nguyễn Ngọc Vương	Hoàng	03/04/2012	Nam	
24	7/15	222	Hoàng Thiên	Hoàng	05/08/2012	Nam	
25	7/15	223	Khuông	Hoàng	11/03/2012	Nam	
26	7/4	224	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	25/03/2012	Nữ	
27	7/1	225	Nguyễn Quốc	Hùng	25/02/2012	Nam	
28	7/9	226	Đặng Quốc	Hùng	31/03/2012	Nam	
29	7/10	227	Nguyễn Văn	Hùng	14/06/2012	Nam	
30	7/1	228	Phạm Khánh	Huy	05/12/2012	Nam	
31	7/3	229	Lê Minh	Huy	15/09/2012	Nam	
32	7/5	230	Nguyễn Quang	Huy	03/11/2012	Nam	
33	7/5	231	Vũ Bảo	Huy	22/01/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 08

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/6	232	Nguyễn Minh	Huy	05/11/2012	Nam	
2	7/6	233	Trần Hoàng Bảo	Huy	21/01/2012	Nam	
3	7/8	234	Nguyễn Gia	Huy	19/05/2012	Nam	
4	7/8	235	Nguyễn Huỳnh Gia	Huy	11/10/2012	Nam	
5	7/10	236	Nguyễn Hoàng	Huy	30/09/2012	Nam	
6	7/11	237	Đỗ Vĩnh	Huy	29/08/2012	Nam	
7	7/11	238	Nguyễn Trần Đức	Huy	20/06/2012	Nam	
8	7/12	239	Lưu Gia	Huy	27/05/2012	Nam	
9	7/13	240	Nguyễn Tuấn	Huy	08/10/2012	Nam	
10	7/14	241	Đỗ Lâm	Huy	05/08/2012	Nam	
11	7/16	242	Phạm Gia	Huy	12/03/2012	Nam	
12	7/16	243	Phạm Hoàng Bảo	Huy	06/06/2012	Nam	
13	7/17	244	Hoàng Gia	Huy	13/12/2012	Nam	
14	7/17	245	Trương Đan	Huy	02/07/2012	Nam	
15	7/18	246	Hoàng Đức	Huy	14/06/2012	Nam	
16	7/7	247	Khuất Minh	Huyền	02/08/2012	Nữ	
17	7/10	248	Nguyễn Thị Bích	Huyền	23/01/2012	Nữ	
18	7/2	249	Nguyễn Quang	Hưng	11/11/2012	Nam	
19	7/5	250	Phan Gia	Hưng	26/04/2012	Nam	
20	7/5	251	Võ Khánh	Hưng	18/10/2012	Nam	
21	7/1	252	Trần Nguyễn Quỳnh	Hương	14/03/2012	Nữ	
22	7/2	253	Nguyễn Thị Thu	Hương	01/04/2012	Nữ	
23	7/14	254	Nguyễn Thu	Hương	23/09/2012	Nữ	
24	7/18	255	Nguyễn Phúc Thiên	Hương	04/07/2012	Nữ	
25	7/6	256	Mmeze Ngọc Chisom	Jenifer	27/01/2012	Nữ	
26	7/12	257	Lê Trung	Kiên	04/04/2012	Nam	
27	7/16	258	Phan Vũ Gia	Kiên	14/05/2012	Nam	
28	7/2	259	Nguyễn Võ Anh	Kiệt	29/10/2012	Nam	
29	7/4	260	Nguyễn Quốc Anh	Kiệt	27/06/2012	Nam	
30	7/10	261	Trần Tuấn	Kiệt	29/05/2012	Nam	
31	7/18	262	Văn Hoàng Gia	Kiệt	18/11/2010	Nam	
32	7/3	263	Huỳnh Ngọc Thiên	Kim	25/12/2012	Nữ	
33	7/7	264	Huỳnh Liễu Thiên	Kim	24/10/2012	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 09

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/10	265	Thái Thiên	Kim	11/08/2012	Nữ	
2	7/15	266	Nguyễn Huỳnh Thiên	Kim	29/11/2012	Nữ	
3	7/5	267	Nguyễn Quang	Khải	04/12/2012	Nam	
4	7/7	268	Phan Quốc	Khải	17/05/2012	Nam	
5	7/8	269	Trần Nhật	Khải	11/11/2012	Nam	
6	7/15	270	Lê Tuấn	Khải	27/11/2012	Nam	
7	7/1	271	Huỳnh Gia	Khang	02/01/2012	Nam	
8	7/1	272	Nguyễn Thanh Hoàng	Khang	23/02/2012	Nam	
9	7/2	273	Nguyễn Vũ Minh	Khang	22/05/2012	Nam	
10	7/2	274	Vương Duy	Khang	12/10/2012	Nam	
11	7/3	275	Hoàng	Khang	02/07/2012	Nam	
12	7/3	276	Lê Nguyên	Khang	25/09/2012	Nam	
13	7/3	277	Trương Tuấn	Khang	13/01/2012	Nam	
14	7/4	278	Nguyễn Minh	Khang	11/09/2012	Nam	
15	7/6	279	Lê Vũ	Khang	06/10/2012	Nam	
16	7/6	280	Nguyễn Hoàng Bảo	Khang	28/01/2012	Nam	
17	7/6	281	Trương Lê Duy	Khang	01/08/2012	Nam	
18	7/9	282	Hoàng Minh	Khang	12/05/2012	Nam	
19	7/10	283	Lê Tuấn	Khang	13/12/2012	Nam	
20	7/11	284	Trần Gia	Khang	22/01/2012	Nam	
21	7/13	285	Nguyễn Hoàng Bảo	Khang	02/10/2012	Nam	
22	7/14	286	Nguyễn Trọng	Khang	24/04/2012	Nam	
23	7/14	287	Trần Nguyễn Phúc	Khang	09/01/2012	Nam	
24	7/15	288	Phạm Ngô Bảo	Khang	24/01/2012	Nam	
25	7/15	289	Phạm Nguyên	Khang	18/09/2012	Nam	
26	7/16	290	Nguyễn Viết Tấn	Khang	20/09/2012	Nam	
27	7/17	291	Nguyễn Trần Duy	Khang	09/04/2012	Nam	
28	7/18	292	Phan Minh	Khang	14/01/2012	Nam	
29	7/4	293	Nguyễn Trần Mai	Khanh	02/10/2012	Nữ	
30	7/5	294	Nguyễn Lê	Khanh	14/05/2012	Nữ	
31	7/7	295	Nguyễn Huỳnh Tuấn	Khanh	04/04/2012	Nam	
32	7/8	296	Nguyễn Thị Mai	Khanh	20/05/2012	Nữ	
33	7/9	297	Nguyễn Hoàng Phương	Khanh	30/05/2012	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 10

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/10	298	Trần Ngọc Mai	Khanh	19/06/2012	Nữ	
2	7/17	299	Nguyễn Hoàng Thụy	Khanh	27/08/2012	Nữ	
3	7/18	300	Nguyễn Đăng Bảo	Khanh	25/05/2012	Nữ	
4	7/18	301	Nguyễn Ngọc Bảo	Khanh	03/06/2012	Nữ	
5	7/4	302	Phạm Nguyễn Kim	Khánh	14/09/2012	Nữ	
6	7/5	303	Nguyễn Duy	Khánh	07/08/2012	Nam	
7	7/7	304	Nguyễn Quốc	Khánh	05/03/2012	Nam	
8	7/16	305	Nguyễn Hoàng Huy	Khánh	13/06/2012	Nam	
9	7/6	306	Phạm Duy	Khiêm	20/10/2012	Nam	
10	7/11	307	Trần Minh	Khiêm	20/11/2012	Nam	
11	7/1	308	Lại Năng	Khoa	15/01/2012	Nam	
12	7/4	309	Hà Võ Minh	Khoa	19/06/2012	Nam	
13	7/7	310	Trần Đăng	Khoa	21/11/2012	Nam	
14	7/8	311	Trần Đăng	Khoa	25/07/2012	Nam	
15	7/10	312	Nguyễn Đăng	Khoa	10/09/2012	Nam	
16	7/12	313	Lê Phạm Anh	Khoa	17/03/2012	Nam	
17	7/13	314	Lê Huỳnh Đăng	Khoa	20/10/2012	Nam	
18	7/14	315	Trần Tiến	Khoa	27/12/2012	Nam	
19	7/15	316	Phạm Anh	Khoa	20/12/2012	Nam	
20	7/16	317	Lê Hoàng Anh	Khoa	12/03/2012	Nam	
21	7/1	318	Lê Nguyễn Minh	Khôi	06/08/2012	Nam	
22	7/1	319	Trương Đăng	Khôi	23/05/2012	Nam	
23	7/2	320	Diệp Đăng	Khôi	18/04/2012	Nam	
24	7/4	321	Mai Chí	Khôi	09/10/2012	Nam	
25	7/5	322	Hồ Ngọc Minh	Khôi	08/08/2012	Nam	
26	7/7	323	Huỳnh Võ Minh	Khôi	17/10/2012	Nam	
27	7/8	324	Nguyễn Lê Anh	Khôi	02/11/2012	Nam	
28	7/8	325	Phạm Minh	Khôi	11/01/2012	Nam	
29	7/8	326	Võ Đăng	Khôi	05/06/2012	Nam	
30	7/9	327	Nguyễn Tiến	Khôi	23/08/2012	Nam	
31	7/9	328	Phan Minh	Khôi	31/08/2012	Nam	
32	7/9	329	Vũ Đăng	Khôi	12/05/2012	Nam	
33	7/10	330	Nguyễn Tấn	Khôi	04/07/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 11

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/6	331	Đoàn Nguyễn Xuân	Lam	09/09/2012	Nữ	
2	7/14	332	Nguyễn Vũ Vân	Lam	10/02/2012	Nữ	
3	7/16	333	Trần Quỳnh Hải	Lam	20/09/2012	Nữ	
4	7/17	334	Vũ Trần Trúc	Lam	01/11/2012	Nữ	
5	7/14	335	Phạm Hoàng Hương	Lan	09/07/2012	Nữ	
6	7/3	336	Lê Bảo	Lâm	21/10/2012	Nam	
7	7/3	337	Nguyễn Phú	Lâm	06/08/2012	Nam	
8	7/5	338	Vũ Đức Khánh	Lâm	11/04/2012	Nam	
9	7/9	339	Nguyễn Lưu Minh	Lâm	23/11/2012	Nam	
10	7/10	340	Hồ Việt Minh	Lâm	24/03/2012	Nam	
11	7/11	341	Huỳnh Nguyễn Xuân	Lâm	12/09/2012	Nữ	
12	7/17	342	Đỗ Hạnh	Lâm	19/10/2012	Nam	
13	7/1	343	Lê Hà	Linh	06/06/2012	Nữ	
14	7/1	344	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	14/12/2012	Nữ	
15	7/2	345	Phan Nguyễn Tuệ	Linh	29/07/2012	Nữ	
16	7/3	346	Đoàn Ngọc Gia	Linh	29/05/2012	Nữ	
17	7/3	347	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	02/10/2012	Nữ	
18	7/3	348	Nguyễn Ngọc Tuệ	Linh	06/09/2012	Nữ	
19	7/5	349	Cao Gia	Linh	12/12/2012	Nữ	
20	7/6	350	Huỳnh Lê Bảo	Linh	16/05/2012	Nữ	
21	7/6	351	Nguyễn Đôn Khánh	Linh	16/03/2012	Nữ	
22	7/7	352	Lê Gia	Linh	17/09/2012	Nữ	
23	7/10	353	Nguyễn Bảo	Linh	17/04/2012	Nam	
24	7/13	354	Trần Gia	Linh	21/10/2012	Nữ	
25	7/15	355	Nguyễn Hoàng Khánh	Linh	02/12/2012	Nữ	
26	7/15	356	Phạm Ngọc Tuyết	Linh	10/12/2012	Nữ	
27	7/16	357	Phan Ngọc Phương	Linh	12/02/2012	Nữ	
28	7/14	358	Đặng Trúc	Loan	29/11/2012	Nữ	
29	7/1	359	Nguyễn Doãn Minh	Long	15/03/2012	Nam	
30	7/1	360	Nguyễn Thành	Long	17/02/2012	Nam	
31	7/2	361	Nguyễn Lê Bảo	Long	05/03/2012	Nam	
32	7/2	362	Nguyễn Văn Bảo	Long	15/05/2012	Nam	
33	7/3	363	Nguyễn Bảo	Long	08/06/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025



Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 12

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/4	364	Văn Bạch	Long	10/04/2012	Nam	
2	7/4	365	Vũ Hoàng	Long	25/05/2012	Nam	
3	7/5	366	Đình Vạn Gia	Long	08/08/2012	Nam	
4	7/5	367	Hoàng Thiên	Long	11/02/2012	Nam	
5	7/5	368	Nguyễn Huỳnh Phước	Long	21/11/2012	Nam	
6	7/5	369	Trương Hoàng	Long	09/05/2012	Nam	
7	7/6	370	Đỗ Nguyễn Phi	Long	27/09/2012	Nam	
8	7/6	371	Hoàng Vương	Long	13/05/2012	Nam	
9	7/7	372	Hà Kim	Long	20/01/2012	Nam	
10	7/7	373	Trần Hoàng	Long	06/07/2012	Nam	
11	7/8	374	Đặng Minh	Long	13/11/2012	Nam	
12	7/8	375	Phạm Hoàng	Long	20/06/2012	Nam	
13	7/8	376	Võ Hoàng Kim	Long	14/03/2012	Nam	
14	7/9	377	Nguyễn Gia	Long	22/12/2012	Nam	
15	7/9	378	Trần Hoàng	Long	02/08/2012	Nam	
16	7/10	379	Lê Nam	Long	03/03/2012	Nam	
17	7/10	380	Nguyễn Thành	Long	29/10/2012	Nam	
18	7/10	381	Phạm Hoàng	Long	12/09/2012	Nam	
19	7/10	382	Võ Nhật	Long	18/06/2012	Nam	
20	7/11	383	Đình Gia	Long	16/02/2012	Nam	
21	7/11	384	Đình Hoàng	Long	19/05/2012	Nam	
22	7/11	385	Nguyễn Hoàng Hải	Long	03/11/2012	Nam	
23	7/12	386	Đỗ Văn	Long	04/08/2012	Nam	
24	7/12	387	Phạm Gia	Long	22/10/2012	Nam	
25	7/12	388	Trương Phạm Hoàng	Long	20/10/2012	Nam	
26	7/13	389	Hoàng Gia	Long	24/07/2012	Nam	
27	7/13	390	Nguyễn Nguyên	Long	16/10/2012	Nam	
28	7/13	391	Phan Minh	Long	16/08/2012	Nam	
29	7/14	392	Đỗ Hoàng	Long	20/04/2012	Nam	
30	7/14	393	Nguyễn Hoàng	Long	01/03/2012	Nam	
31	7/14	394	Nguyễn Kim	Long	10/09/2012	Nam	
32	7/15	395	Lê Thiên	Long	10/10/2012	Nam	
33	7/15	396	Nguyễn Hoàng Thiên	Long	18/10/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ tập, ngày 08 tháng 4 năm 2025
TRƯỞNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI
 NGUYỄN HỒNG ĐỨC

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 13

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/15	397	Phạm Vũ Hoàng	Long	08/12/2012	Nam	
2	7/15	398	Trần Nguyễn Hoàng	Long	01/06/2012	Nam	
3	7/16	399	Nguyễn Vũ Huỳnh	Long	19/04/2012	Nam	
4	7/16	400	Nguyễn Vũ Thành	Long	01/12/2012	Nam	
5	7/17	401	Nguyễn Hoàng Phi	Long	29/01/2012	Nam	
6	7/17	402	Phạm Đình	Long	26/10/2012	Nam	
7	7/18	403	Nguyễn Bảo	Long	04/05/2012	Nam	
8	7/18	404	Phùng Đăng Việt	Long	01/11/2012	Nam	
9	7/18	405	Trần Đỗ Gia	Long	16/06/2012	Nam	
10	7/7	406	Trương Lê Thanh	Lộc	07/08/2012	Nam	
11	7/10	407	Ngô Thảo	Ly	12/12/2012	Nữ	
12	7/17	408	Trần Nhật Khánh	Ly	02/12/2012	Nữ	
13	7/16	409	Trần Triệu	Mẫn	22/02/2012	Nữ	
14	7/17	410	Nguyễn Phạm Như	Mẫn	14/10/2012	Nữ	
15	7/11	411	Nguyễn Khải	Mi	16/10/2012	Nữ	
16	7/1	412	Đỗ Quang	Minh	22/04/2012	Nam	
17	7/1	413	Vũ Tuấn	Minh	28/07/2012	Nam	
18	7/2	414	Đỗ Đức	Minh	06/12/2012	Nam	
19	7/2	415	Phùng Đức Tuấn	Minh	15/04/2012	Nam	
20	7/3	416	Phạm Ngọc	Minh	18/01/2012	Nam	
21	7/3	417	Phan Nguyễn Bảo Bình	Minh	10/09/2012	Nữ	
22	7/4	418	Trần Tuệ	Minh	18/07/2012	Nữ	
23	7/9	419	Nguyễn Huy	Minh	17/05/2012	Nam	
24	7/11	420	Nguyễn Ngọc	Minh	23/09/2012	Nam	
25	7/13	421	Vũ Nguyễn Anh	Minh	09/05/2012	Nam	
26	7/16	422	Nguyễn Đức	Minh	09/11/2012	Nam	
27	7/16	423	Phạm Hoàng Quốc	Minh	11/03/2012	Nam	
28	7/17	424	Nguyễn Đức Duy	Minh	14/12/2012	Nam	
29	7/18	425	Nguyễn Bảo Anh	Minh	10/10/2012	Nam	
30	7/18	426	Nguyễn Hoàng	Minh	09/02/2012	Nam	
31	7/1	427	Nguyễn Huỳnh Khánh	My	10/09/2012	Nữ	
32	7/2	428	Lê Hoàng	My	19/12/2012	Nữ	
33	7/2	429	Ngô Hà	My	28/03/2012	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 14

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/2	430	Trương Hà	My	27/08/2012	Nữ	
2	7/4	431	Nguyễn Ngọc Thảo	My	20/01/2012	Nữ	
3	7/5	432	Nguyễn Bùi Hà	My	17/09/2012	Nữ	
4	7/6	433	Bùi Hoài Hải	My	06/12/2012	Nữ	
5	7/9	434	Nguyễn Ngọc Hà	My	06/08/2012	Nữ	
6	7/9	435	Trần Ngọc Diễm	My	26/02/2012	Nữ	
7	7/10	436	Lê Hoài Phương	My	16/10/2012	Nữ	
8	7/14	437	Cao Nguyễn Bảo	My	06/11/2012	Nữ	
9	7/17	438	Vũ Hoàng	My	09/06/2012	Nữ	
10	7/18	439	Đỗ Cao Kiều	My	31/07/2012	Nữ	
11	7/18	440	Nguyễn Dương Trà	My	17/04/2012	Nữ	
12	7/4	441	Trương Mỹ	Mỹ	28/11/2012	Nữ	
13	7/9	442	Nguyễn Hoàng Thiên	Mỹ	10/07/2012	Nữ	
14	7/16	443	Trần Thiện	Mỹ	17/06/2012	Nữ	
15	7/5	444	Nguyễn Ly	Na	07/01/2012	Nữ	
16	7/3	445	Sebastian Leo	Nam	14/01/2012	Nam	
17	7/4	446	Trần Hải	Nam	30/06/2012	Nam	
18	7/5	447	Phạm Phương	Nam	02/03/2012	Nam	
19	7/7	448	Nguyễn Trần Bảo	Nam	07/12/2012	Nam	
20	7/8	449	Nguyễn Nhật	Nam	17/09/2012	Nam	
21	7/8	450	Nguyễn Nhật Hạo	Nam	05/01/2012	Nam	
22	7/13	451	Hoàng Kỳ	Nam	29/11/2012	Nam	
23	7/13	452	Nguyễn Hà Hải	Nam	27/12/2012	Nam	
24	7/14	453	Lê Bảo	Nam	12/08/2012	Nam	
25	7/11	454	Phan Thị Thúy	Ngà	04/12/2012	Nữ	
26	7/3	455	Nguyễn Trần Kim	Ngân	04/05/2012	Nữ	
27	7/4	456	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	31/08/2012	Nữ	
28	7/5	457	Lê Hoàng	Ngân	05/09/2012	Nữ	
29	7/6	458	Phạm Quỳnh Kim	Ngân	18/12/2012	Nữ	
30	7/6	459	Trần Đặng Thảo	Ngân	05/04/2012	Nữ	
31	7/7	460	Nguyễn Khánh	Ngân	12/01/2012	Nữ	
32	7/8	461	Đàm Thiên	Ngân	02/01/2012	Nữ	

Tổng danh sách có: 32 học sinh



Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 15

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/11	462	Dương Kim	Ngân	25/06/2012	Nữ	
2	7/11	463	Đỗ Thị Kim	Ngân	14/10/2012	Nữ	
3	7/14	464	Hoàng Ngọc Khánh	Ngân	22/12/2012	Nữ	
4	7/16	465	Bùi Thanh	Ngân	05/06/2012	Nữ	
5	7/18	466	Đặng Kim	Ngân	02/07/2012	Nữ	
6	7/18	467	Đỗ Ngọc	Ngân	27/06/2012	Nữ	
7	7/2	468	Khổng Minh Gia	Nghi	08/03/2012	Nữ	
8	7/6	469	Trần Bảo	Nghi	20/01/2012	Nữ	
9	7/7	470	Đoàn Lê Bảo	Nghi	26/10/2012	Nữ	
10	7/12	471	Tạ Nguyễn Phương	Nghi	22/12/2012	Nữ	
11	7/17	472	Nguyễn Hoàng Phương	Nghi	20/06/2012	Nữ	
12	7/9	473	Trần Hữu	Nghĩa	25/04/2012	Nam	
13	7/15	474	Đặng Quang	Nghĩa	21/10/2012	Nam	
14	7/1	475	Hà Minh	Ngọc	12/02/2012	Nữ	
15	7/1	476	Lê Khánh	Ngọc	24/10/2012	Nữ	
16	7/4	477	Lê Tuấn	Ngọc	07/12/2012	Nam	
17	7/4	478	Nguyễn Hà Như	Ngọc	10/02/2012	Nữ	
18	7/5	479	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	13/07/2012	Nữ	
19	7/8	480	Nguyễn Hà Bảo	Ngọc	18/04/2012	Nữ	
20	7/8	481	Trần Bảo	Ngọc	08/03/2012	Nữ	
21	7/9	482	Trần Lê Thanh	Ngọc	04/06/2012	Nữ	
22	7/9	483	Trương Gia	Ngọc	23/07/2012	Nữ	
23	7/10	484	Phạm Khánh	Ngọc	19/10/2012	Nữ	
24	7/11	485	Lương Lê Thanh	Ngọc	21/01/2012	Nữ	
25	7/12	486	Đặng Quỳnh Thiên	Ngọc	08/11/2012	Nữ	
26	7/13	487	Đào Thùy Khánh	Ngọc	15/05/2012	Nữ	
27	7/13	488	Nguyễn Bảo	Ngọc	04/07/2012	Nữ	
28	7/13	489	Nguyễn Yến	Ngọc	05/02/2012	Nữ	
29	7/14	490	Nguyễn Quang	Ngọc	07/04/2012	Nam	
30	7/14	491	Trần Nguyễn Ánh	Ngọc	12/02/2012	Nữ	
31	7/15	492	Bùi Khánh	Ngọc	25/06/2012	Nữ	
32	7/15	493	Nguyễn Thị Như	Ngọc	10/06/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Lớp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 16

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/16	494	Ngô Hồng Thanh	Ngọc	19/05/2012	Nữ	
2	7/17	495	Đình Hoàng	Ngọc	03/10/2012	Nữ	
3	7/1	496	Hoàng Bảo	Nguyên	17/10/2012	Nam	
4	7/2	497	Lê Hoàng	Nguyên	04/11/2012	Nam	
5	7/5	498	Lê Quý Phúc	Nguyên	23/11/2012	Nam	
6	7/6	499	Kiều Thảo	Nguyên	30/07/2012	Nữ	
7	7/6	500	Nguyễn Trần Minh	Nguyên	07/05/2012	Nam	
8	7/7	501	Hoàng Lê	Nguyên	18/11/2012	Nam	
9	7/8	502	Nguyễn Nhật	Nguyên	05/08/2012	Nam	
10	7/9	503	Nguyễn Hạnh	Nguyên	03/06/2012	Nữ	
11	7/12	504	Nguyễn Hoàng Thảo	Nguyên	18/01/2012	Nữ	
12	7/15	505	Đỗ Khánh	Nguyên	21/08/2012	Nam	
13	7/15	506	Phạm Minh	Nguyên	23/09/2012	Nam	
14	7/15	507	Trương Hà Phương	Nguyên	11/03/2012	Nữ	
15	7/17	508	Phạm Sơn	Nguyên	15/05/2012	Nam	
16	7/16	509	Nguyễn Phi	Nguyễn	05/06/2012	Nam	
17	7/3	510	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	29/03/2012	Nữ	
18	7/17	511	Bùi Ngọc Minh	Nguyệt	24/02/2012	Nữ	
19	7/17	512	Hà Ánh	Nguyệt	21/07/2012	Nữ	
20	7/6	513	Lê Thị Thanh	Nhân	29/07/2012	Nữ	
21	7/11	514	Phan Nguyễn Phúc	Nhân	27/07/2012	Nữ	
22	7/6	515	Nguyễn Thanh	Nhân	19/11/2012	Nam	
23	7/7	516	Trương Thiện	Nhân	14/03/2012	Nam	
24	7/10	517	Nguyễn Võ Thiện	Nhân	09/07/2012	Nam	
25	7/10	518	Phạm Thiện	Nhân	02/12/2012	Nam	
26	7/16	519	Diệp Nguyễn Thành	Nhân	06/02/2012	Nam	
27	7/2	520	Nguyễn Đỗ Nam	Nhật	21/12/2012	Nam	
28	7/2	521	Trần Nguyễn Huy	Nhật	31/07/2012	Nam	
29	7/3	522	Lưu Hoàng	Nhật	03/07/2012	Nam	
30	7/4	523	Phạm Minh	Nhật	12/09/2012	Nam	
31	7/6	524	Hà Minh	Nhật	21/12/2012	Nam	
32	7/8	525	Nguyễn Minh	Nhật	23/12/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Láp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI
QUẬN BÌNH THẠNH - TP. HCM

Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 17

STT	Lớp	SỐ BẢO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/8	526	Nguyễn Quang	Nhật	05/09/2012	Nam	
2	7/11	527	Phạm Minh	Nhật	12/04/2012	Nam	
3	7/12	528	Nguyễn Huy	Nhật	04/05/2012	Nam	
4	7/18	529	Vũ Đức	Nhật	19/03/2012	Nam	
5	7/2	530	Bùi Lê Tuệ	Nhi	13/09/2012	Nữ	
6	7/2	531	Nguyễn Thảo	Nhi	16/01/2012	Nữ	
7	7/3	532	Nguyễn Huyền Quý	Nhi	25/09/2012	Nữ	
8	7/4	533	Trương Ngọc Yến	Nhi	02/06/2012	Nữ	
9	7/6	534	Hoàng Yến	Nhi	11/12/2012	Nữ	
10	7/6	535	Vũ Hoàng Linh	Nhi	29/01/2012	Nữ	
11	7/7	536	Lã Ngọc Tuyết	Nhi	24/01/2012	Nữ	
12	7/7	537	Phan Hà Linh	Nhi	27/12/2012	Nữ	
13	7/9	538	Lê Thị Yến	Nhi	21/04/2012	Nữ	
14	7/10	539	Trương Đào Thảo	Nhi	11/11/2012	Nữ	
15	7/11	540	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	14/06/2012	Nữ	
16	7/14	541	Bùi Thị Ngọc	Nhi	04/01/2012	Nữ	
17	7/16	542	Lê Hiếu Trang	Nhi	06/11/2012	Nữ	
18	7/18	543	Hà Uyên	Nhi	15/08/2012	Nữ	
19	7/18	544	Nguyễn Ngọc Vân	Nhi	13/08/2012	Nữ	
20	7/1	545	Cô Lộc An	Nhiên	01/09/2012	Nữ	
21	7/3	546	Đinh Nguyễn An	Nhiên	16/06/2012	Nữ	
22	7/1	547	Hoàng Bảo	Như	24/09/2012	Nữ	
23	7/5	548	Nguyễn Phan Quỳnh	Như	23/04/2012	Nữ	
24	7/7	549	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	17/07/2012	Nữ	
25	7/10	550	Lê Huỳnh	Như	04/03/2012	Nữ	
26	7/11	551	Nguyễn Vũ Thảo	Như	31/10/2012	Nữ	
27	7/15	552	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	25/04/2012	Nữ	
28	7/18	553	Nguyễn Ngọc Thảo	Như	09/12/2012	Nữ	
29	7/4	554	Trần Nguyễn Gia	Phát	19/12/2012	Nam	
30	7/13	555	Đỗ Đại	Phát	04/04/2012	Nam	
31	7/17	556	Văn Tấn	Phát	14/03/2012	Nam	
32	7/1	557	Nguyễn Anh	Phong	17/04/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh



Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 18

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/2	558	Lê Trí	Phong	01/05/2012	Nam	
2	7/3	559	Nguyễn Hải	Phong	01/10/2012	Nam	
3	7/5	560	Đào Lâm	Phong	23/08/2012	Nam	
4	7/5	561	Trần Thái	Phong	31/07/2012	Nam	
5	7/7	562	Phạm Quốc	Phong	02/06/2012	Nam	
6	7/1	563	Vũ Nguyễn Thiên	Phú	04/02/2012	Nam	
7	7/6	564	Đặng Minh	Phú	01/12/2012	Nam	
8	7/11	565	Nguyễn	Phú	30/04/2012	Nam	
9	7/14	566	Nguyễn Gia	Phú	20/11/2012	Nam	
10	7/3	567	Nguyễn Hoàng	Phúc	12/05/2012	Nam	
11	7/4	568	Nguyễn Minh	Phúc	19/12/2012	Nam	
12	7/5	569	Hoàng	Phúc	19/04/2012	Nam	
13	7/6	570	Lê Hoàng	Phúc	15/06/2012	Nam	
14	7/8	571	Trần Lê Nguyên	Phúc	15/02/2012	Nam	
15	7/12	572	Hoàng Huy Bảo	Phúc	30/09/2012	Nam	
16	7/12	573	Nguyễn Việt	Phúc	09/07/2012	Nam	
17	7/13	574	Phạm Hoàng Kim	Phúc	21/12/2012	Nam	
18	7/14	575	Hoàng Vĩnh	Phúc	22/02/2012	Nam	
19	7/14	576	Thái Hữu	Phúc	23/08/2012	Nam	
20	7/15	577	Nguyễn Thành	Phúc	30/10/2012	Nam	
21	7/15	578	Trần Hồng	Phúc	23/04/2012	Nam	
22	7/16	579	Phạm Gia	Phúc	20/01/2012	Nam	
23	7/17	580	Đào Trọng	Phúc	13/04/2012	Nam	
24	7/17	581	Tạ Hoàng	Phúc	02/11/2012	Nam	
25	7/18	582	Lê Huỳnh Đức	Phúc	09/09/2012	Nam	
26	7/18	583	Nguyễn Thiên	Phúc	14/04/2012	Nam	
27	7/2	584	Nguyễn Dược Kim	Phụng	07/06/2012	Nữ	
28	7/14	585	Nguyễn Kim	Phụng	27/01/2012	Nữ	
29	7/6	586	Vũ Thiên	Phước	31/07/2012	Nam	
30	7/9	587	Nguyễn Lê Tấn	Phước	23/05/2012	Nam	
31	7/1	588	Đỗ Nguyễn Minh	Phương	06/07/2012	Nữ	
32	7/2	589	Nguyễn Ngọc Hà	Phương	24/01/2012	Nữ	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 19

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/4	590	Bùi Phạm Thiên	Phương	02/04/2012	Nam	
2	7/5	591	Hoàng Võ Mai	Phương	14/11/2012	Nữ	
3	7/5	592	Lê Vũ Thu	Phương	23/04/2012	Nữ	
4	7/11	593	Trần Hồng Xuân	Phương	21/02/2012	Nữ	
5	7/14	594	Nguyễn Khánh	Phương	20/10/2010	Nam	
6	7/16	595	Nguyễn Thị Minh	Phượng	02/05/2012	Nữ	
7	7/13	596	Đặng Hoàng	Quý	05/05/2012	Nam	
8	7/9	597	Lê Nguyễn Thịnh	Quang	22/11/2012	Nam	
9	7/1	598	Đoàn Trung	Quân	02/11/2012	Nam	
10	7/2	599	Nguyễn Vũ Minh	Quân	03/02/2012	Nam	
11	7/3	600	Nguyễn Minh	Quân	23/10/2012	Nam	
12	7/3	601	Vương Minh	Quân	21/02/2012	Nam	
13	7/4	602	Mỹ Duy	Quân	03/05/2012	Nam	
14	7/4	603	Phan Hoàng	Quân	04/11/2012	Nam	
15	7/5	604	Nguyễn Hoàng	Quân	05/12/2012	Nam	
16	7/10	605	Nguyễn Hoàng Minh	Quân	16/09/2012	Nam	
17	7/10	606	Vũ Minh	Quân	17/06/2012	Nam	
18	7/11	607	Nguyễn Hoàng Minh	Quân	11/07/2012	Nam	
19	7/11	608	Trần Nguyễn Mạnh	Quân	29/05/2012	Nam	
20	7/12	609	Hà Duy Minh	Quân	09/10/2012	Nam	
21	7/12	610	Nguyễn Hoàng Minh	Quân	25/03/2012	Nam	
22	7/15	611	Hà Minh	Quân	12/04/2012	Nam	
23	7/15	612	Nguyễn Võ Minh	Quân	04/05/2012	Nam	
24	7/16	613	Lý Anh	Quân	18/01/2012	Nam	
25	7/16	614	Vũ Nguyễn Hải	Quân	26/09/2012	Nam	
26	7/11	615	Nguyễn Cảnh	Quý	14/10/2012	Nam	
27	7/12	616	Nguyễn Phú	Quý	16/11/2012	Nam	
28	7/13	617	Trần Phạm Phú	Quý	21/08/2012	Nam	
29	7/4	618	Lê Nguyễn Thục	Quyên	13/03/2012	Nữ	
30	7/8	619	Phạm Ngọc	Quyên	21/03/2012	Nữ	
31	7/17	620	Trần Hoàng Đỗ	Quyên	24/02/2011	Nữ	
32	7/3	621	Lương Phương	Quỳnh	09/04/2012	Nữ	

Tổng danh sách có: 32 học sinh



DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 20

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/3	622	Trần Như	Quỳnh	10/01/2012	Nữ	
2	7/7	623	Võ Lưu Như	Quỳnh	29/10/2012	Nữ	
3	7/8	624	Nguyễn Diệp Trúc	Quỳnh	03/02/2012	Nữ	
4	7/12	625	Nguyễn Diễm	Quỳnh	16/06/2011	Nữ	
5	7/14	626	Đặng Như	Quỳnh	16/11/2012	Nữ	
6	7/9	627	Nguyễn Trần San	San	10/07/2012	Nữ	
7	7/3	628	Nguyễn Phú	Sang	25/04/2012	Nam	
8	7/8	629	Huỳnh Thanh	Sang	02/09/2012	Nam	
9	7/9	630	Vũ Đức	Sang	22/09/2012	Nam	
10	7/16	631	Vô Lê	Sang	21/09/2011	Nam	
11	7/10	632	Hồ Trường	Sinh	05/06/2012	Nam	
12	7/8	633	Hoàng Khánh	Tài	08/03/2012	Nam	
13	7/8	634	Nguyễn Đức	Tài	13/10/2012	Nam	
14	7/9	635	Trần Đình	Tài	29/08/2012	Nam	
15	7/4	636	Bùi Nguyễn Minh	Tâm	27/03/2012	Nam	
16	7/8	637	Mai Thiện	Tâm	16/10/2012	Nam	
17	7/9	638	Nguyễn Thế	Tâm	17/10/2012	Nam	
18	7/10	639	Trần Thanh	Tâm	17/10/2012	Nam	
19	7/13	640	Nguyễn Minh	Tâm	08/12/2012	Nữ	
20	7/17	641	Nguyễn Thanh	Tâm	13/03/2012	Nam	
21	7/2	642	Phạm Trần	Tấn	20/07/2012	Nam	
22	7/11	643	Trình Hùng Thiên Cheng Hsiung	Tien	24/03/2012	Nam	
23	7/1	644	Nguyễn Trần Thủy	Tiên	27/10/2012	Nữ	
24	7/3	645	Nguyễn Trần Ánh	Tiên	26/01/2012	Nữ	
25	7/13	646	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	23/07/2012	Nữ	
26	7/17	647	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	24/08/2012	Nữ	
27	7/1	648	Nguyễn Minh	Tiến	02/09/2012	Nam	
28	7/12	649	Hồ Trung	Tiến	14/09/2012	Nam	
29	7/9	650	Nguyễn Ứng Trọng	Tín	16/10/2012	Nam	
30	7/11	651	Dương Đức	Tín	30/09/2012	Nam	
31	7/16	652	Nguyễn Đức	Tín	25/08/2012	Nam	
32	7/9	653	Nguyễn Ngọc Lan	Tinh	08/09/2012	Nữ	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025



Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 21

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/12	654	Trần	Tịnh	04/10/2012	Nam	
2	7/4	655	Dương Trần Bá	Toàn	07/10/2012	Nam	
3	7/7	656	Trần Quốc	Toàn	10/09/2012	Nam	
4	7/10	657	Nguyễn Lê Minh	Tú	27/06/2012	Nữ	
5	7/15	658	Trần Phương	Tú	08/11/2012	Nữ	
6	7/3	659	Phạm Minh	Tuấn	01/08/2012	Nam	
7	7/1	660	Nguyễn Tấn	Tuấn	06/06/2012	Nam	
8	7/3	661	Hoàng Hữu Anh	Tuấn	07/06/2012	Nam	
9	7/5	662	Nguyễn Lê	Tuấn	20/05/2012	Nam	
10	7/5	663	Vũ Anh	Tuấn	10/08/2012	Nam	
11	7/6	664	Nguyễn Hoàng Minh	Tuấn	15/11/2012	Nam	
12	7/7	665	Vũ Đình Anh	Tuấn	25/10/2012	Nam	
13	7/8	666	Nguyễn Thanh	Tuấn	19/05/2012	Nam	
14	7/10	667	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	11/03/2012	Nam	
15	7/10	668	Nguyễn Lê Anh	Tuấn	04/08/2012	Nam	
16	7/11	669	Dặng Anh	Tuấn	16/06/2012	Nam	
17	7/12	670	Phạm Duy	Tuấn	09/01/2012	Nam	
18	7/13	671	Vũ Hoàng Anh	Tuấn	24/11/2012	Nam	
19	7/5	672	Đỗ Thanh	Tùng	11/11/2012	Nam	
20	7/9	673	Vưu Danh	Tùng	11/02/2012	Nam	
21	7/12	674	Đào Liễu Sơn	Tùng	03/10/2012	Nam	
22	7/2	675	Đinh Ngọc Thanh	Tuyền	16/10/2012	Nữ	
23	7/16	676	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	26/05/2012	Nữ	
24	7/17	677	Lê Trí	Tường	04/02/2012	Nam	
25	7/1	678	Nguyễn Ngọc	Thái	02/09/2012	Nam	
26	7/6	679	Nguyễn Đức	Thanh	11/10/2012	Nam	
27	7/6	680	Nguyễn Ngọc Đan	Thanh	27/06/2012	Nữ	
28	7/1	681	Dặng Xuân	Thành	30/01/2012	Nam	
29	7/13	682	Nguyễn Nhật	Thành	10/04/2012	Nam	
30	7/1	683	Trần Ngọc Đan	Thảo	14/01/2012	Nữ	
31	7/3	684	Nguyễn Quỳnh Như	Thảo	25/07/2012	Nữ	
32	7/4	685	Hoàng Thị Phương	Thảo	02/06/2012	Nữ	
33	7/15	686	Phan Thị Phương	Anh	30/09/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 22

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/4	687	Phan Đào Phương	Thảo	31/01/2012	Nữ	
2	7/5	688	Nguyễn Phương	Thảo	28/05/2012	Nữ	
3	7/11	689	Nguyễn Hương	Thảo	31/10/2012	Nữ	
4	7/11	690	Trịnh Thị Thanh	Thảo	08/06/2012	Nữ	
5	7/16	691	Nguyễn Hồng Ngọc	Thảo	20/06/2012	Nữ	
6	7/13	692	Nguyễn Hoàng	Thăng	16/01/2012	Nam	
7	7/2	693	Bùi Trọng	Thắng	19/02/2012	Nam	
8	7/3	694	Đình Công	Thắng	27/12/2012	Nam	
9	7/11	695	Nguyễn Quốc	Thắng	11/03/2012	Nam	
10	7/18	696	Nguyễn Quốc	Thắng	19/04/2012	Nam	
11	7/12	697	Chu Ngọc Hồng	Thi	16/11/2012	Nữ	
12	7/14	698	Trần Ngọc Bảo	Thi	01/02/2012	Nữ	
13	7/18	699	Nguyễn Ngọc Anh	Thi	30/03/2012	Nữ	
14	7/4	700	Phan Đặng Minh	Thiên	14/04/2012	Nam	
15	7/6	701	Lục Vĩnh	Thiên	06/03/2012	Nam	
16	7/7	702	Vũ Hoàng	Thiên	08/05/2012	Nam	
17	7/8	703	Phạm Hoàng	Thiên	12/08/2012	Nam	
18	7/9	704	Nguyễn Hoàng Long	Thiên	24/12/2012	Nam	
19	7/12	705	Phạm Hoàng	Thiên	25/08/2011	Nam	
20	7/3	706	Vũ Minh	Thiện	04/02/2012	Nam	
21	7/5	707	Nguyễn Lâm Chí	Thiện	30/07/2012	Nam	
22	7/13	708	Trương Quốc	Thiện	19/08/2012	Nam	
23	7/14	709	Nguyễn Long	Thiên	09/08/2012	Nam	
24	7/1	710	Lê Phúc	Thịnh	12/05/2012	Nam	
25	7/3	711	Nguyễn Phú	Thịnh	25/05/2012	Nam	
26	7/6	712	Hồ Quốc	Thịnh	18/01/2012	Nam	
27	7/7	713	Nguyễn Khang	Thịnh	13/06/2012	Nam	
28	7/8	714	Lã Phú	Thịnh	28/11/2012	Nam	
29	7/13	715	Bùi Đức	Thịnh	08/10/2012	Nam	
30	7/14	716	Trần Nguyễn Phước	Thịnh	30/10/2012	Nam	
31	7/15	717	Phạm Thành Phước	Thịnh	27/01/2012	Nam	
32	7/17	718	Bùi Đức	Thịnh	20/10/2012	Nam	
33	7/11	719	Vũ Hồng	Ân	17/09/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 23

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/18	720	Nguyễn Trường	Thịnh	22/05/2012	Nam	
2	7/4	721	Phạm Vũ	Thuần	10/03/2012	Nam	
3	7/1	722	Phạm Ngọc Phương	Thùy	01/10/2012	Nữ	
4	7/3	723	Mai Thị Thu	Thùy	22/07/2012	Nữ	
5	7/17	724	Nguyễn Thanh	Thùy	25/12/2012	Nữ	
6	7/13	725	Phạm Thị Thanh	Thúy	16/12/2012	Nữ	
7	7/15	726	Hoàng Vinh	Thụy	01/02/2012	Nam	
8	7/1	727	Bùi Đào Minh	Thư	21/11/2012	Nữ	
9	7/2	728	Phan Vũ Anh	Thư	03/01/2012	Nữ	
10	7/4	729	Hoàng Minh	Thư	03/05/2012	Nữ	
11	7/4	730	Nguyễn Hà Anh	Thư	19/02/2012	Nữ	
12	7/5	731	Trần Khánh	Thư	12/12/2012	Nữ	
13	7/8	732	Nguyễn Thị Minh	Thư	24/10/2012	Nữ	
14	7/8	733	Tạ Trương Minh	Thư	10/08/2012	Nữ	
15	7/10	734	Phạm Minh	Thư	18/08/2012	Nữ	
16	7/11	735	Bùi Anh	Thư	19/12/2012	Nữ	
17	7/12	736	Trần Ngọc Anh	Thư	04/10/2012	Nữ	
18	7/13	737	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	25/09/2012	Nữ	
19	7/14	738	Mai Minh	Thư	01/06/2012	Nữ	
20	7/14	739	Ngô Vũ Anh	Thư	27/02/2012	Nữ	
21	7/14	740	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	24/12/2012	Nữ	
22	7/15	741	Bùi Minh	Thư	05/04/2012	Nữ	
23	7/15	742	Đào Ngọc Minh	Thư	17/07/2012	Nữ	
24	7/16	743	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	19/05/2012	Nữ	
25	7/17	744	Nguyễn Minh	Thư	05/04/2012	Nữ	
26	7/18	745	Nguyễn Khánh	Thư	20/08/2012	Nữ	
27	7/6	746	Huỳnh Bảo	Thy	31/03/2012	Nữ	
28	7/7	747	Trần Ngọc Huyền	Thy	27/03/2012	Nữ	
29	7/8	748	Vũ Ngọc Đan	Thy	01/09/2012	Nữ	
30	7/9	749	Phạm Lê Khánh	Thy	07/06/2012	Nữ	
31	7/13	750	Nguyễn Phạm Đan	Thy	28/07/2012	Nữ	
32	7/13	751	Nguyễn Trần Bảo	Thy	13/09/2012	Nữ	
33	7/15	752	Nguyễn Anh	Duy	11/06/2012	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 24

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/14	753	Hoàng Minh	Khánh	Thy	11/07/2012	Nữ
2	7/15	754	Nguyễn Hoàng	Quỳnh	Thy	30/06/2012	Nữ
3	7/16	755	Trần	Khánh	Thy	11/10/2012	Nữ
4	7/17	756	Hoàng	Bào	Thy	16/01/2012	Nữ
5	7/18	757	Lê Nguyễn	Bào	Thy	17/07/2012	Nữ
6	7/5	758	Đỗ Thị	Yến	Trang	04/02/2012	Nữ
7	7/5	759	Lê	Thùy	Trang	23/08/2012	Nữ
8	7/9	760	Nguyễn Thị	Thùy	Trang	06/11/2012	Nữ
9	7/10	761	Phạm Hoàng	Vân	Trang	09/11/2012	Nữ
10	7/11	762	Nguyễn Trần	Yến	Trang	02/06/2012	Nữ
11	7/2	763	Trần Ngọc	Bào	Trâm	28/09/2012	Nữ
12	7/9	764	Mai	Bích	Trâm	06/04/2012	Nữ
13	7/12	765	Vũ	Mai	Trâm	21/12/2012	Nữ
14	7/15	766	Nguyễn	Bào	Trâm	20/02/2012	Nữ
15	7/1	767	Đặng	Bào	Trân	15/10/2012	Nữ
16	7/1	768	Vũ Hoàng	Bào	Trân	15/11/2012	Nữ
17	7/3	769	Phạm Nguyễn	Bào	Trân	04/05/2012	Nữ
18	7/4	770	Trần Lê	Bào	Trân	09/03/2012	Nữ
19	7/15	771	Trần	Thảo	Trân	16/07/2012	Nữ
20	7/16	772	Nguyễn Hồ	Bào	Trân	30/07/2012	Nữ
21	7/16	773	Trần Ngọc	Bào	Trân	21/02/2012	Nữ
22	7/17	774	Nguyễn	Bào	Trân	09/08/2012	Nữ
23	7/17	775	Trần Nhân	Bào	Trân	15/10/2012	Nữ
24	7/5	776	Nguyễn	Lê	Trí	16/01/2012	Nam
25	7/2	777	Lê	Quang	Triết	14/06/2012	Nam
26	7/4	778	Nguyễn Hoàng	Minh	Triết	19/12/2012	Nam
27	7/2	779	Nguyễn	Hải	Triều	25/09/2012	Nam
28	7/7	780	Nguyễn	Hải	Triều	13/09/2012	Nam
29	7/10	781	Phạm	Minh	Triều	18/12/2012	Nam
30	7/12	782	Cao	Hải	Triều	23/04/2012	Nam
31	7/2	783	Lê	Kiều	Trình	22/07/2012	Nữ
32	7/12	784	Trần Ngọc	Phương	Trình	03/07/2012	Nữ
33	7/11	785	Lê Phạm	Minh	Đạo	02/08/2010	Nam

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Tập ngay 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 25

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/13	786	Đình Hoàng	Phương Trinh	18/09/2012	Nữ	
2	7/13	787	Nguyễn Thúy	Phương Trinh	26/06/2012	Nữ	
3	7/16	788	Bùi Tấn	Nhật Trịnh	30/10/2012	Nam	
4	7/17	789	Nguyễn Hữu	Trọng	26/03/2012	Nam	
5	7/3	790	Đặng Hoàng	Trúc	21/12/2012	Nữ	
6	7/4	791	Nguyễn Thanh	Trúc	20/06/2012	Nữ	
7	7/5	792	Đặng Nguyễn	Thanh Trúc	20/02/2012	Nữ	
8	7/5	793	Trần Thanh	Trúc	23/11/2012	Nữ	
9	7/9	794	Nguyễn Ngọc	Thanh Trúc	13/12/2012	Nữ	
10	7/9	795	Nguyễn Thanh	Trúc	06/03/2012	Nữ	
11	7/14	796	Lê Ngọc	Thanh Trúc	26/09/2012	Nữ	
12	7/18	797	Nguyễn Hoàng	Phương Trúc	04/01/2012	Nữ	
13	7/6	798	Hoàng Ngọc	Uyên	26/12/2011	Nữ	
14	7/9	799	Bùi Nhật	Khánh Uyên	30/08/2012	Nữ	
15	7/10	800	Lê Minh	Uyên	10/06/2012	Nữ	
16	7/11	801	Nguyễn Phương	Uyên	20/03/2012	Nữ	
17	7/3	802	Long Kiến	Văn	19/02/2012	Nam	
18	7/11	803	Nguyễn Hà	Tường Văn	17/05/2012	Nam	
19	7/2	804	Nguyễn Minh	Ngọc Vân	30/01/2012	Nữ	
20	7/4	805	Hồ Thị	Ngọc Vân	06/04/2012	Nữ	
21	7/10	806	Trần Võ	Long Vân	15/08/2012	Nữ	
22	7/12	807	Phan Đặng	Khánh Vân	16/12/2012	Nữ	
23	7/15	808	Lý Khánh	Vân	19/02/2012	Nữ	
24	7/10	809	Dương Nguyễn	Tường Vi	01/06/2012	Nữ	
25	7/13	810	Nguyễn Ngọc	Kim Vi	25/11/2012	Nữ	
26	7/16	811	Nguyễn Ngọc	Minh Vi	12/07/2012	Nữ	
27	7/18	812	Phạm Thúy	Vi	25/02/2012	Nữ	
28	7/14	813	Lê Hoàng	Khôi Vĩ	16/02/2012	Nam	
29	7/2	814	NGUYỄN DUY	VIỆT	09/06/2012	Nam	
30	7/2	815	Nguyễn Gia	Việt	14/06/2012	Nam	
31	7/6	816	Nguyễn Đoàn	Quốc Việt	08/07/2012	Nam	
32	7/6	817	Phạm Quốc	Việt	15/06/2012	Nam	
33	7/8	818	Phạm Phú	Hưng	13/06/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Kẹp ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 26

STT	Lớp	SỐ BẢO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/4	819	Phan Nguyễn Thành	Vinh	09/09/2012	Nam	
2	7/16	820	Nguyễn Văn	Vinh	05/10/2012	Nam	
3	7/9	821	Trần Mạnh	Vũ	05/11/2011	Nam	
4	7/12	822	Trần Nhật	Vũ	10/07/2012	Nam	
5	7/7	823	Lê	Vương	27/11/2012	Nam	
6	7/1	824	Phan Thị Tường	Vy	20/06/2012	Nữ	
7	7/2	825	Trần Ngọc Phương	Vy	29/06/2012	Nữ	
8	7/5	826	Lê Hoàng	Vy	28/01/2012	Nữ	
9	7/5	827	Lê Nguyễn Hà	Vy	13/10/2012	Nữ	
10	7/6	828	Ngô Kim Tường	Vy	18/12/2012	Nữ	
11	7/7	829	Đỗ Ngọc Yến	Vy	03/03/2012	Nữ	
12	7/8	830	Phạm Nguyễn Tường	Vy	19/11/2012	Nữ	
13	7/9	831	Vũ Ngọc Tường	Vy	25/03/2012	Nữ	
14	7/10	832	Trần Bảo	Vy	30/11/2012	Nữ	
15	7/11	833	Nguyễn Khánh	Vy	09/06/2012	Nữ	
16	7/12	834	Đỗ Tường	Vy	12/07/2012	Nữ	
17	7/14	835	Lê Uyên	Vy	31/10/2012	Nữ	
18	7/14	836	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	05/07/2012	Nữ	
19	7/15	837	Đặng Đỗ Minh	Vy	24/03/2012	Nữ	
20	7/17	838	Nguyễn Khánh	Vy	29/01/2012	Nữ	
21	7/18	839	Nguyễn Thị Tường	Vy	05/02/2012	Nữ	
22	7/2	840	Trần Ngọc Như	Ý	17/09/2012	Nữ	
23	7/7	841	Nguyễn Ngọc Như	Ý	12/08/2012	Nữ	
24	7/7	842	Nguyễn Thị Như	Ý	17/10/2012	Nữ	
25	7/8	843	Nguyễn Thị Như	Ý	11/04/2012	Nữ	
26	7/15	844	Nguyễn Như	Ý	07/02/2012	Nữ	
27	7/16	845	Trần Ngọc Như	Ý	24/07/2012	Nữ	
28	7/2	846	Nguyễn Hải	Yến	30/05/2012	Nữ	
29	7/6	847	Đỗ Ngọc Kim	Yến	24/03/2012	Nữ	
30	7/7	848	Trần Thị Hải	Yến	22/11/2012	Nữ	
31	7/11	849	Hoàng Hải	Yến	20/09/2012	Nữ	
32	7/16	850	Nguyễn Trần Hải	Yến	27/02/2012	Nữ	
33	7/16	851	Đào Thiên	Phát	07/01/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ 1 áp, ngày 08 tháng 4 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Đức